**BCH ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINH ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

 \*\*\*

 Số: 225-KH/TĐTN-BKT *TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2015*

**KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra chuyên đề triển khai thực hiện**

**Nghị quyết số 06/NQ-ĐTN ngày 11/7/2013 của Ban Thường vụ Thành Đoàn**

**về đẩy mạnh công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên giai đoạn 2013 – 2017**

 **và Nghị quyết số 08/NQ-ĐTN ngày 31/12/2013 của Ban Thường vụ Thành Đoàn**

**về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**

**thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 – 2017**

**------------**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:**

- Đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-ĐTN ngày 11/7/2013 của Ban Thường vụ Thành Đoàn về đẩy mạnh công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên giai đoạn 2013 – 2017 *(gọi tắt là Nghị quyết 06)* và Nghị quyết số 08/NQ-ĐTN ngày 31/12/2013 của Ban Thường vụ Thành Đoàn về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 – 2017 *(gọi tắt là Nghị quyết 08)* tại các cơ sở Đoàn.

- Thông qua kiểm tra chuyên đề nhằm phát hiện những mô hình, giải pháp có hiệu quả của cơ sở, đồng thời ghi nhận những vấn đề khó khăn, vướng mắc để điều chỉnh phù hợp với đặc thù của từng khu vực trong thời gian tới.

- Công tác kiểm tra phải đi sâu phân tích, đánh giá kết quả thực hiện tại các đơn vị cơ sở Đoàn qua đó phục vụ có hiệu quả việc sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 06 và Nghị quyết 08 của Ban Chấp hành Thành Đoàn khóa IX nhiệm kỳ 2012 – 2017.

**II. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM – THÀNH PHẦN KIỂM TRA:**

* + - 1. **Thời gian: *Từ 22/6/2015 đến 26/6/2015*** *(theo lịch chi tiết đính kèm)*
			2. **Địa điểm:** Các đơn vị chuẩn bị.

**3. Thành phần kiểm tra:**

+ Tổ công tác kiểm tra Thành Đoàn.

+ Đại diện Thường trực và đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Quận - Huyện Đoàn và tương đương, Đoàn cơ sở trực thuộc Thành Đoàn phụ trách nội dung được kiểm tra.

- Đồng chí Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra hoặc đồng chí phụ trách công tác kiểm tra (đối với các Đoàn cơ sở).

- Đồng chí Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên hoặc Chủ tịch Hội Sinh viên đơn vị được kiểm tra.

- Mỗi đơn vị được kiểm tra mời đồng chí Bí thư các cơ sở Đoàn trực thuộc, cụ thể: 03 Đoàn cơ sở, 04 Chi đoàn đại diện cho các khu vực hoặc theo đặc thù về đối tượng, lĩnh vực công tác.

**III. NỘI DUNG KIỂM TRA:**

**1. Đối với Nghị quyết 06:**

- Việc đổi mới nội dung và phương thức tổ chức các hoạt động phong trào gắn việc đa dạng hóa các loại hình tập hợp thanh niên.

- Việc phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn Thanh niên đối với Hội LHTN, Hội Sinh viên.

- Giải pháp nâng chất và phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ làm công tác vận động, tập hợp thanh niên.

**2. Đối với Nghị quyết 08:**

- Việc đổi mới nội dung và phương thức giáo dục phù hợp với nhu cầu từng đối tượng thanh thiếu nhi tại địa phương, đơn vị.

- Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo của Đoàn tại địa phương, đơn vị.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Thành lập các tổ công tác kiểm tra:**

* 1. ***Tổ công tác số 1:***

- Đ/c Nguyễn Thị Hương - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Thành Đoàn – Tổ trưởng

- Đ/c Hồ Tấn Đạt - Phó Ban MT-ANQP-ĐBDC Thành Đoàn ­­– Tổ phó

- Đ/c Huỳnh Kim Trọng – Cán bộ Ban Tổ chức Thành Đoàn – Thành viên

- Đ/c Phạm Thị Phương Liên - Cán bộ Ban Công nhân lao động Thành Đoàn – Thư ký

* 1. ***Tổ công tác số 2:***

- Đ/c Phan Thị Thanh Phương - Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Ban MT-ANQP-ĐBDC Thành Đoàn - Tổ trưởng

- Đ/c Trương Minh Tước Nguyên - Ủy viên Ban Chấp hành, Phó Ban Tuyên giáo Thành Đoàn - Tổ phó

- Đ/c Nguyễn Thị Bích Liên - Cán bộ Ban Thanh niên Trường học Thành Đoàn – Thành viên

- Đ/c Trần Hải Đoàn – Cán bộ Ban MT-ANQP-ĐBDC Thành Đoàn – Thư ký

* 1. ***Tổ công tác số 3:***

- Đ/c Phùng Thái Quang - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Công nhân lao động Thành Đoàn - Tổ trưởng

- Đ/c Châu Minh Hòa – Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành Đoàn – Tổ phó

- Đ/c Trần Thu Hà – Phó Chánh Văn phòng Thành Đoàn – Thành viên

- Đ/c Huỳnh Văn Goul - Cán bộ Ban Tuyên giáo Thành Đoàn – Thư ký

**2. Phân công thực hiện**

* 1. ***Tổ công tác Thành Đoàn:***

- Kiểm tra và định hướng cho cơ sở thực hiện tốt các nội dung liên quan đến chuyên đề kiểm tra

- Thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra chuyên đề chậm nhất sau **03** ngày kết thúc kiểm tra, gửi về Ban Kiểm tra Thành Đoàn để tổng hợp.

* 1. ***Cơ sở Đoàn:***

- Thực hiện báo cáo kết quả triển khai Nghị quyết 06 và Nghị quyết 08 gởi về Tổ công tác kiểm tra Thành Đoàn trước **05** ngày tiến hành kiểm tra *(Theo mẫu đính kèm).*

- Chuẩn bị địa điểm kiểm tra và đảm bảo thành phần tham dự theo yêu cầu.

- Báo cáo với cấp ủy về kết quả kiểm tra của đơn vị.

**V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:**

- Từ ngày 01/5/2015 đến ngày 20/5/2015: Xây dựng kế hoạch, tham mưu Ban Thường vụ Thành Đoàn nội dung kế hoạch kiểm tra và triển khai kế hoạch.

- Từ ngày 22/6/2015 đến 26/6/2015: Tiến hành kiểm tra chuyên đề.

- Ngày 03/7/2015: Báo cáo kết quả kiểm tra chuyên đề với Ban Thường vụ Thành Đoàn và Ủy ban Kiểm tra Thành Đoàn.

Để công tác kiểm tra chuyên đề diễn ra có hiệu quả, Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị các đơn vị triển khai và thực hiện nghiêm túc theo tinh thần kế hoạch đã đề ra.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**- TW Đoàn: UBKT, Ban TNCNĐT, Văn phòng phía Nam;- BTV Thành Đoàn;- Thành viên các tổ công tác;- UBKT Thành Đoàn;- Cấp ủy các cơ sở Đoàn được kiểm tra;- Các cơ sở Đoàn được kiểm tra;- Lưu (BKT). | **TM. BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN**PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC*(Đã ký)***Lâm Đình Thắng** |

|  |  |
| --- | --- |
| THÀNH ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINHBCH ĐOÀN ………………..\*\*\* |  **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH** *…………, ngày … tháng … năm 2015* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 06/NQ-ĐTN về đẩy mạnh**

**công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên giai đoạn 2013 - 2015**

**--------**

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI:**

Phần này cần làm rõ công tác triển khai nghị quyết; loại hình văn bản của cơ sở ban hành triển khai nghị quyết, hình thức triển khai quán triệt, số lượng cơ sở tham dự; công tác kiểm tra đánh giá việc triển khai nghị quyết.

 **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:**

Các đơn vị tập trung nêu các giải pháp đã triển khai và kết quả thực hiện từng mảng nội dung, nhiệm vụ đã được xác lập trong Nghị quyết 06/NQ-ĐTN ngày 11/7/2013 của Ban Chấp hành Thành Đoàn, cụ thể:

**1.** Đánh giá việc đổi mới nội dung và phương thức tổ chức hoạt động phong trào của Đoàn – Hội; công tác tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh của Đoàn – Hội đến thanh niên và xã hội.

**2.** Công tác củng cố và xây dựng mới các loại hình tập hợp thanh niên:

- Giải pháp củng cố các đội hình tập hợp thanh niên hiện có tại địa phương, đơn vị

- Giải pháp và kết quả xây dựng mới các loại hình tập hợp thanh niên, các phương thức tập hợp thanh niên hiệu quả tại địa phương, đơn vị (trong đó tập trung báo cáo kết quả tập hợp các thành phần, giới thanh niên được xác lập trong Nghị quyết 06/NQ-ĐTN).

- Giải pháp và kết quả xây dựng các hình thức, loại hình tập hợp thanh niên theo từng khu vực, đối tượng.

**3.** Công tác phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn Thanh niên trong Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội Sinh viên:

- Đánh giá vai trò nòng cốt của Đoàn Thanh niên trong Hội LHTN, Hội Sinh viên cùng cấp

- Công tác xây dựng, nâng chất đội ngũ cán bộ làm công tác vận động, tập hợp thanh niên

- Đánh giá sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ Đoàn – Hội, đoàn viên, hội viên về công tác vận động, tập hợp thanh niên tại địa phương, đơn vị.

**4.** Kết quả thực hiện các chỉ tiêu đề ra (nếu có) và tính tỷ lệ tập hợp thanh niên tại địa phương, đơn vị

Áp dụng theo công thức:

|  |  |
| --- | --- |
| Tỷ lệ tập hợp thanh niên =  | Tổng số thanh niên được tập hợp trong tổ chức (A) |
| Tổng số thanh niên đơn vị đang quản lý (B) |

*Trong đó:*

(A) là tổng số đoàn viên (+) Tổng số hội viên (chưa là đoàn viên) (+)thành viên câu lạc bộ, đội nhóm do Đoàn, Hội tác động, thành lập hiện chưa là đoàn viên, hội viên.

(B) Tổng số thanh niên tại địa phương, đơn vị (số thanh niên do đơn vị quản lý (-) số đã được tập hợp vào Đoàn, Hội ở các cơ sở khác).

**5.** Công tác tham mưu (tham mưu cấp ủy Đảng về cơ chế, kinh phí, nhân sự cho Hội LHTN, Hội Sinh viên và nhân sự làm công tác tập hợp thanh niên của địa phương, đơn vị).

**III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:**

1. Mặt mạnh

 2. Hạn chế

**IV. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ:**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| THÀNH ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINH **BCH ĐOÀN …………….****\*\*\*** | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH***TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015* |

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-ĐTN ngày 31/12/2013**

**của Ban Chấp hành Thành Đoàn về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 – 2017**

--------

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN**

***1. Đổi mới nội dung công tác giáo dục***

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh

1.2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong đoàn viên, thanh thiếu nhi

1.3. Thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng phong cách cán bộ Đoàn; xây dựng những giá trị của mẫu hình thanh niên Thành phố trong thời kỳ mới gắn với cuộc vận động “4 xây, 3 chống”

1.4. Công tác giáo dục lịch sử, truyền thống dân tộc cho thanh thiếu nhi

1.5. Công tác giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, nâng cao ý thức công dân; kịp thời có chính kiến, hành động cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh thiếu nhi

***2. Đổi mới phương thức thực hiện công tác giáo dục***

***3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên giáo của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố***

***4. Phát huy các thiết chế văn hóa (cơ sở vật chất, bộ máy tổ chức, nhân sự, quy chế hoạt động, nguồn kinh phí…) để thực hiện công tác giáo dục***

***5. Việc khảo sát, đánh giá hiệu quả công tác giáo dục tại đơn vị (nếu có):***

**II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

1. Mặt được:

2. Hạn chế:

3. Bài học kinh nghiệm:

**III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁO DỤC CỦA ĐOÀN TRONG THỜI GIAN SẮP TỚI:**

**IV. ĐỀ XUẤT – KIẾN NGHỊ:**

 **BCH ĐOÀN TP. HỒ CHÍ MINH ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

 \*\*\*

**LỊCH KIỂM TRA CHUYÊN ĐỀ**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-ĐTN ngày 11/7/2013**

**của Ban Thường vụ Thành Đoàn về đẩy mạnh công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên giai đoạn 2013 – 2017**

 **và Nghị quyết số 08/NQ-ĐTN ngày 21/12/2013 của Ban Thường vụ Thành Đoàn về đổi mới, nâng cao hiệu quả**

 **công tác giáo dục của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2013 – 2017**

**------------**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Tổ 1** | **Tổ 2** | **Tổ 3** |
| **Ngày 22/6/2015***(Thứ hai)* | 14g00 | Quận Đoàn 7 (\*) | Quận Đoàn 8 | Quận Đoàn 3 |
| **Ngày 23/6/2015***(Thứ ba)* | 08g00 | Quận Đoàn Gò Vấp | Quận Đoàn Tân Bình | Quận Đoàn Phú Nhuận |
| 14g00 | Huyện Đoàn Nhà Bè (\*) | Huyện Đoàn Củ Chi (\*) | Huyện Đoàn Hóc Môn (\*) |
| **Ngày 24/6/2015***(Thứ tư)* | 14g00 | Đoàn TN Công an Thành phố | Đoàn TN Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy Thành phố | Đoàn Tổng Cty. Cấp nước Sài Gòn |
| **Ngày 25/6/2015***(Thứ năm)* | 08g00 | Đoàn Tổng Cty. Cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn | Đoàn Tổng Cty. Liksin | Đoàn Khối Doanh nghiệp Công nghiệp Trung ương |
| 14g00 | Đoàn Tổng Cty. Xây dựng công trình giao thông 6 | Đoàn Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh | Đoàn Bệnh viện Thống Nhất |
| **Ngày 26/6/2015***(Thứ sáu)* | 08g00 | Đoàn Trường Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh | Đoàn Trường Cao đẳng Kinh tế - Công nghệ TP. Hồ Chí Minh (\*) | Đoàn Trường Đại học Sài Gòn |

***\* Lưu ý****: Đơn vị đánh dấu (\*) có xe cơ quan để di chuyển.*